

KINH BẢN SỰ

QUYỂN 2

Phẩm 1: MỘT PHÁP (Phần 2)

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với tham nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, thì người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa tham, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác không thể đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với tham đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa tham thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên, các Bí-sô đối với tham nên nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên tìm cách đoạn trừ hẳn, tức ở trong pháp Phật nên tu phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Tham
Họ cánh xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Tham
Cách Niết-bàn không xa.
Ta thấy các hữu tình
Do tham làm cấu nhiễm
Qua lại, đọa nẻo ác
Chịu sinh tử luân hồi.
Ai hiểu biết đúng đắn
Đoạn trừ hẳn tham ấy
Được thượng quả Sa-môn
Không còn tái sinh nữa.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với Sân chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa Sân, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với Sân đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa Sân, thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với Sân nên nhận biết đúng như thật tri, nên nhận biết đúng khắp, nên tìm cách đoạn trừ hẳn, tức ở trong Phật pháp nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Sân
Người đó xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Sân
Cách Niết-bàn không xa.
Ta quán các hữu tình*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Do Sân làm cấu nhiễm
Qua lại, đọa nẻo ác
Chịu sinh tử luân hồi.
Ai hiểu biết đúng đắn
Đoạn trừ hẳn Sân ấy
Được thượng quả Sa-môn
Không còn thọ sinh nữa.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với Si chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa Si, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với Si đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa Si, thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với Si nên nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên cầu mong đoạn trừ hẳn, tức ở trong pháp Phật nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Si
Người đó xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Si
Cách Niết-bàn không xa.
Ta thấy các hữu tình
Do Si làm cấu nhiễm
Qua lại, đọa nẻo ác
Chịu sinh tử luân hồi.
Ai hiểu biết đúng đắn
Đoạn trừ hẳn Si này
Được thượng quả Sa-môn
Không còn thọ sinh nữa.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với Phú chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa Phú, thì không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với Phú đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa Phú, nên có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với Phú nên nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên tìm cách đoạn trừ hẳn, tức ở trong Phật pháp nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Phú
Người đó xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Phú
Cách Niết-bàn không xa.
Ta thấy các hữu tình
Do Phú làm cấu nhiễm*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Qua lại đọa nẻo ác
Chịu sinh tử luân hồi.
Ai hiểu biết đúng đắn
Đoạn trừ hẳn Phú ấy
Được thượng quả Sa-môn
Không còn thọ sinh nữa.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với Não chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa Não, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với Não đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa Não, thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với Não nên nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên tìm cách đoạn trừ hẳn, tức ở trong Phật pháp nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Não
Người đó xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Não
Cách Niết-bàn không xa.
Ta quán các hữu tình
Do Não làm cấu nhiễm
Qua lại đọa nẻo ác
Chịu sinh tử luân hồi.
Ai hiểu biết đúng đắn
Đoạn trừ hẳn Não ấy
Được thượng quả Sa-môn
Không còn thọ sinh nữa.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với Phần chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa Phần, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với Phần đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa Phần thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với Phần nên nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên tìm cách đoạn trừ hẳn, tức ở trong pháp Phật nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Phần
Người đó xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Phần
Cách Niết-bàn không xa.
Ta quán các hữu tình
Do Phần làm cấu nhiễm
Qua lại đọa nẻo ác*

*Chịu sinh tử luân hồi.
Ai hiểu biết đúng đắn
Đoạn trừ hẳn Phần ấy
Được thượng quả Sa-môn
Không còn thọ sinh nữa.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với Hận chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa Hận, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với Hận đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa Hận, thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với Hận phải nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên cầu mong đoạn trừ hẳn, tức ở trong pháp Phật nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Hận
Người đó xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Hận
Cách Niết-bàn không xa.
Ta quán các hữu tình
Do Hận làm cấu nhiễm
Qua lại đọa nẻo ác
Chịu sinh tử luân hồi.
Ai hiểu biết đúng đắn
Đoạn trừ hẳn Hận ấy
Được thượng quả Sa-môn
Không còn thọ sinh nữa.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với Tật chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa Tật, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với Tật đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa Tật, thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với Tật phải nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên tìm cách đoạn trừ hẳn, tức ở trong pháp Phật nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Tật
Người đó xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Tật
Cách Niết-bàn không xa.
Ta quán các hữu tình
Do Tật làm cấu nhiễm
Qua lại đọa nẻo ác
Chịu sinh tử luân hồi.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ai hiểu biết đúng đắn
Đoạn trừ hẳn Tất ấy
Được thượng quả Sa-môn
Không còn thọ sinh nữa.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với Xan chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa Xan, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với Xan đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa Xan, thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với Xan phải nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên tìm cách đoạn trừ hẳn, tức ở trong pháp Phật nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Xan
Người đó xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Xan
Cách Niết-bàn không xa.
Ta quán các hữu tình
Do Xan làm cấu nhiễm
Qua lại đọa nẻo ác
Chịu sinh tử luân hồi.
Ai hiểu biết đúng đắn
Đoạn trừ hẳn Xan ấy
Được thượng quả Sa-môn
Không còn thọ sinh nữa.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với Đam chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa Đam, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với Đam đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa Đam, thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với Đam nên nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên tìm cách đoạn trừ hẳn, tức ở trong pháp Phật nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Đam
Người đó xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Đam
Cách Niết-bàn không xa.
Ta quán các hữu tình
Do Đam làm cấu nhiễm
Qua lại đọa nẻo ác
Chịu sinh tử luân hồi.
Ai hiểu biết đúng đắn*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Đoạn trừ hẳn Đam ấy
Được thượng quả Sa-môn
Không còn thọ sinh nữa.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với Mạn chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa Mạn, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với Mạn đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa Mạn, thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với Mạn phải nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên tìm cách đoạn trừ hẳn, tức ở trong pháp Phật nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Mạn
Người đó xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Mạn
Cách Niết-bàn không xa.
Ta quán các hữu tình
Do Mạn làm cấu nhiễm
Qua lại đọa nẻo ác
Chịu sinh tử luân hồi.
Ai hiểu biết đúng đắn
Đoạn trừ hẳn Mạn ấy
Được thượng quả Sa-môn
Không còn thọ sinh nữa.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với Hại chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa Hại, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với Hại đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa Hại, thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với Hại nên nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên tìm cách đoạn trừ hẳn, tức ở trong pháp Phật nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ai chưa biết rõ Hại
Người đó xa Niết-bàn
Ai đã biết rõ Hại
Cách Niết-bàn không xa.
Ta quán các hữu tình
Do Hại làm cấu nhiễm
Qua lại đọa nẻo ác
Chịu sinh tử luân hồi.
Ai hiểu biết đúng đắn
Đoạn trừ hẳn Hại ấy*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Được thượng quả Sa-môn

Không còn thọ sinh nữa.

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ai đối với tất cả chưa nhận biết đúng như thật, chưa nhận biết đúng khắp, chưa đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình chưa lìa tất cả, nên không thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Ai đối với tất cả đã nhận biết đúng như thật, đã nhận biết đúng khắp, đã đoạn trừ hẳn, người đó ngay nơi tâm mình đã lìa tất cả, thì có thể thông đạt, biết khắp, đẳng giác, đạt đến Niết-bàn và chứng đắc an lạc vô thượng. Thế nên Bí-sô! Đối với tất cả phải nhận biết đúng như thật, nên nhận biết đúng khắp, nên tìm cách đoạn trừ hẳn, tức ở trong pháp Phật nên tu hành phạm hạnh.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

Ai tất cả chưa rõ

Người đó xa Niết-bàn

Ai tất cả đã rõ

Cách Niết-bàn không xa.

Ta quán các hữu tình

Do tất cả cấu nhiễm

Qua lại, đọa nẻo ác

Chịu sinh tử luân hồi.

Bài kệ tóm tắt phần kinh Bản Sự trước:

Tham, Nhuế và Ngu si

Phú tàng, Não, Phẫn, Hận

Tật, Xan cùng Đam mê

Mạn, Hại cùng tất cả.

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ở trong Phước, Nghiệp, Sự của tất cả sự tu tập, thì tâm Từ giải thoát là đứng đầu. Vì sao? Vì tâm Từ giải thoát có oai đức rất mạnh mẽ. Ánh sáng của nó che lấp tất cả các Phước, Nghiệp, Sự khác, vì oai đức của các Phước, Nghiệp, Sự khác, so với oai đức nơi sự tu tập của tâm Từ giải thoát thì không bằng một phần mười sáu.

Bí-sô nên biết! Ví như trong tất cả các quốc vương lớn nhỏ, thì Chuyển luân thánh vương là đứng đầu. Vì sao? Vì Chuyển luân thánh vương có oai đức rất lớn. Oai đức của Chuyển luân thánh vương che lấp tất cả các vua lớn, nhỏ, vì oai của các vua lớn nhỏ, so với oai đức của Chuyển luân thánh vương thì không bằng một phần mười sáu. Các Phước, Nghiệp, Sự khác cũng lại như vậy, so với sự tu tập của tâm Từ giải thoát thì không bằng một phần mười sáu.

Lại như trong các ngôi sao lớn nhỏ, thì mặt trăng tròn đầy là đứng đầu. Vì sao? Vì mặt trăng tròn đầy có oai quang rực rỡ. Ánh sáng của nó che lấp tất cả các ngôi sao lớn nhỏ khác. Vì oai quang của các ngôi sao lớn nhỏ kia so với mặt trăng tròn đầy thì không bằng một phần mười sáu. Các Phước, Nghiệp, Sự khác cũng lại như vậy, so với oai đức của sự tu tập tâm Từ giải thoát thì cũng không bằng một phần mười sáu.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

Hết thấy Phước, Nghiệp, Sự

So tâm Từ giải thoát

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thì trong mười sáu phần
Không bằng được một phần.
Đối với một hữu tình
Thường tu tâm Từ, Thiện
Phước đó còn vô biên
Hướng gì với tất cả.
Có các đại quốc vương
Hàng phục khắp đại địa
Hội bố thí trong đời
Cho khắp không thiếu gì.
Phước bố thí cũng vậy
Không bằng tu tâm Từ
So trong mười sáu phần
Cũng không bằng một phần.
Như Chuyển luân thánh vương
Oai đức che các vua
Cũng như mặt trăng tròn
Ánh sáng che các sao.
Sự tu hành như vậy
Tất cả Phước, Nghiệp, Sự
Đều bị oai đức của
Tâm Từ, Thiện che lấp.
Tu tâm Từ giải thoát
Với người hay phi nhân
Tất cả các hữu tình
Đều không thể làm hại.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ta quan sát thế gian, không có một pháp nào làm ngoại duyên mạnh mẽ cho những bậc hữu học tâm chưa chứng đắc khi mong cầu quả an lạc vô thượng, như là Thiện tri thức. Vì sao? Vì các hữu tình kia nhờ nơi tri thức thiện mà đạt được sự mong cầu, nghĩa là đoạn trừ các điều ác, tu tập các việc lành, được thân thanh tịnh chân thật, không tạp nhiễm.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ta quan sát thế gian
Không có một pháp nào
Hữu học chưa đắc tâm
Khi cầu quả Vô thượng.
Làm ngoại duyên mạnh mẽ
Như là Thiện tri thức
Gần gũi Thiện tri thức
Mong cầu đều thành tựu.
Kính vâng lời dạy bảo
Phụng hành, không buông lung
Mau chứng đắc Niết-bàn
Lìa sợ thường an vui.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ta quan sát thế gian, không có một pháp nào làm nội duyên mạnh mẽ cho nhưng bậc hữu học chưa chứng đắc tâm, khi mong cầu quả an lạc vô thượng như là tác ý đúng. Vì sao? Vì các hữu tình kia nhờ tác ý đúng mà những điều mong cầu được thỏa mãn. Nghĩa là đoạn các điều ác, tu tập các điều lành, được thân trong sạch chân thật, không tạp nhiễm.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Ta quan sát thế gian
Không có một pháp nào
Hữu học chưa chứng đắc
Khi cầu quả Vô thượng.
Làm nội duyên mạnh mẽ
Như là tác ý đúng
Tu tập tác ý đúng
Mong cầu được thành tựu.
Như lý quán sát kỹ
Tu hành không buông lung
Mau chứng đắc Niết-bàn
Lìa sợ, thường an vui.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Các hữu tình nào thường biết bố thí, giúp đỡ người khác, quả báo đạt được rõ ràng ngay trước mắt. Như ta biết, thì họ không bị sự keo kiệt trói buộc, cấu nhiễm tâm. Dầu người đó chỉ có một miếng ăn, chắc chắn người đó cũng sẽ đem phân chia cho người khác, rồi sau mới ăn. Các hữu tình vì không biết bố thí, giúp đỡ, bị sự keo kiệt trói buộc, làm cấu nhiễm tâm, tuy họ có thức ăn uống và của nhiều vô lượng, nhưng họ không chia cho người khác, chỉ thọ dụng một mình. Vì sao? Vì ban bố giúp đỡ thì sẽ được quả báo sinh lên cõi trời và trong loài người, qua lại vô lượng lần để nhận các sự an vui.

Khi ấy Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Thế gian các hữu tình
Ai biết rõ huệ thí
Thường nhận quả báo lớn
Thấy rõ như Như lai.
Tâm họ không hề bị
Keo kiệt làm cấu nhiễm
Dù chỉ một miếng ăn
Họ cũng đều phân chia.
Không biết quả bố thí
Thấy rõ như Như Lai
Tuy có nhiều của cải
Họ keo kiệt không cho.
Ai nơi ruộng phàm, Thánh
Ba thời hoan hỷ cúng
Qua lại vô số lần
Nhận quả báo trời, người.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Các hữu tình nào nhận biết về phạm giới sẽ nhận quả báo rõ ràng, ngay trước mắt. Như ta đã biết: Đi, đứng, nằm, ngồi đều không được an ổn; nói, cười, ăn, uống đều không suy nghĩ, người đó trong lòng sợ hãi, cuồng loạn bức bách, thân hình khô héo như cỏ lau bị cắt. Do vì không biết nên họ an nhiên không sợ. Vì sao? Vì các tội do phạm giới thường đưa đến nẻo ác, phát triển rất dữ cho các quả báo khổ.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Thế gian các hữu tình
Ai biết rõ phạm giới
Thường chịu quả báo khổ
Thấy rõ như Như lai.
Bốn oai nghi không an
Nói, cười, ăn không nghĩ
Tâm sợ hãi, cuồng loạn
Héo như cỏ bị cắt.
Do không biết phạm giới
Thường nhận quả báo khổ
Thấy rõ như Như lai
An nhiên không khiếp sợ.
Những người phá hủy giới
Nhất định đọa nẻo ác
Lãnh chịu quả báo khổ
Càng thêm mạnh vô cùng.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Các hữu tình nào thường biết trì giới sẽ nhận quả báo rõ ràng ngay trước mắt. Như ta đã biết: Người đó đối với tự thân càng sinh nhàm chán thì an lạc tự đến, giữ vững giới cấm. Các hữu tình do không biết, ưa tham đắm thân mình, phá hủy giới cấm. Vì sao? Vì các phước về trì giới thường được nhận cảnh giới thiện, phát triển rất mạnh mẽ các quả báo vui.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Thế gian các hữu tình
Ai biết rõ trì giới
Thường được quả báo vui
Thấy rõ như Như lai.
Ngay nơi thân bất tịnh
Càng hay sinh nhàm chán
Cầu thắng quả vị lai
Giữ gìn giới trong sạch.
Do không biết trì giới
Thường được nẻo thiện vui
Thấy rõ như Như lai
Nên hủy phạm tịnh giới.
Những người hộ trì giới
Được sinh trong nẻo thiện
Nhận được cõi trời vui*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chúng Niết-bàn vô thượng.

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Các hữu tình nào nhận biết, nhưng nói dối không xấu không hổ, không có tâm sửa đổi, ta nói các hữu tình đó đối với các nghiệp ác, bất thiện, không một việc gì mà họ không làm.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Biết nhưng cố nói dối
Không hổ thẹn, sửa đổi
Các hữu tình như vậy
Không ác nào không tạo.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Các hữu tình nào nhận biết nhưng nói dối, càng sinh lòng hổ thẹn, dốt tâm sửa đổi, ta nói: Hữu tình đó đối với pháp thiện, trắng sạch không điều gì là họ không làm.

Khi ấy Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Biết nhưng cố nói dối
Có tâm hổ thẹn sửa
Các hữu tình như vậy
Không thiện nào không tạo.
Siêng năng, không buông lung
Vâng lời, tu chân chánh
Được Niết-bàn vô thượng
Lìa hẳn các sợ hãi.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Có một vị tối thắng, vị đó nếu không xuất hiện ở thế gian thì vô lượng hữu tình sẽ thoái thất Thánh tuệ.

Vị ấy là ai? Đó là Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì sao? Vì các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không xuất hiện ở thế gian thì không thể nêu giảng về pháp tu Thánh tuệ, nên các hữu tình sẽ thoái thất Thánh tuệ.

Bí-sô nên biết! Các sự thoái thất về thân thuộc, bạn bè, của cải, địa vị, đó là thoái thất nhỏ. Thoái thất về Thánh tuệ là thoái thất lớn. Vì sao? Vì các hữu tình thoái thất Thánh tuệ là ngay nơi pháp hiện tại có nhiều sự lo buồn, sống không an lạc, có tai họa, phiền não, nhiều loạn. Đời sau luôn luôn chịu khổ và nhiều tai hại nặng nề, bức bách, thường đi trong đường sinh tử, luôn bị đọa nơi địa ngục, ngạ quỷ, bàng sinh, A-tu-la, luôn chịu sinh tử, buồn khổ trong hàng trời, người. Vì sao? Vì do hữu tình kia đối với Thánh tuệ chưa hiểu biết, chưa thông đạt nên luôn sinh tử luân hồi trong sáu đường. Các hữu tình nào chứng được Thánh tuệ thì có thể ra khỏi, ngay khi đó dứt hết cảnh giới khổ. Thế nên các Bí-sô phải học như vậy: Ta phải làm sao để tu tập Thánh tuệ khiến cho không thoái thất. Ta phải làm sao đối với các Thánh tuệ phải hiểu biết, thông đạt. Bí-sô các vị nên học như vậy.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Như Lai không xuất hiện
Thế gian các hữu tình
Không ai cứu, che chở
Sẽ thoái thất Thánh tuệ.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Mất bạn, tiền, địa vị
Gọi đó là mất nhỏ
Nếu mất chân Thánh tuệ
Đó gọi là mất lớn.
Ta quán sát thế gian
Mất Thánh tuệ vô thượng
Lưu chuyển trong sinh tử
Thọ những thân danh, sắc.
Ngay trong pháp hiện tại
Chịu khổ, không an vui
Trong vị lai luôn luôn
Bị sinh tử luân hồi.
Ai muốn cầu Thánh tuệ
Đoạn trừ cảnh giới khổ
Nên nguyện chừa Như lai
Luôn xuất hiện ở đời.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Có một vị Tối thắng, vị đó nếu xuất hiện ở thế gian thì vô lượng hữu tình sẽ tăng trưởng Thánh tuệ. Vị đó là ai? Đó là Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Vì sao? Vì nếu các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác xuất hiện ở thế gian thì có thể nêu giảng về pháp tu Thánh tuệ, làm cho các hữu tình tăng trưởng Thánh tuệ.

Bí-sô nên biết! Các hữu tình tăng trưởng về bà con, bạn bè, tiền của, địa vị, gọi đó là tăng trưởng nhỏ. Tăng trưởng về Thánh tuệ gọi là tăng trưởng lớn. Vì sao? Vì nếu các hữu tình tăng trưởng Thánh tuệ thì ngay trong pháp hiện tại được nhiều sự hỷ lạc, không sống buồn khổ, tai hoạn, phiền não, nhiều hại, không ở đời sau luôn chịu khổ, chịu nhiều tai hại dữ dội, bức bách, không đi mãi nơi đường sinh tử, không bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, A-tu-la, không chịu sinh tử lo buồn trong hàng trời, người. Vì sao? Vì hữu tình kia ngay nơi Thánh tuệ đã hiểu biết, đã thông đạt, không còn sinh tử, luân hồi nơi sáu đường. Các hữu tình nào chưa tăng trưởng Thánh tuệ thì không thể xa lìa, đoạn trừ các cảnh giới khổ. Thế nên các Bí-sô phải học như vậy: Ta phải tu tập như thế nào để Thánh tuệ tăng trưởng. Ta phải làm sao để hiểu biết, thông đạt các Thánh tuệ? Bí-sô các vị nên học như vậy.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Như Lai nếu xuất hiện
Thế gian các hữu tình
Có cứu giúp, nương tựa
Thánh tuệ càng tăng trưởng.
Thêm bạn, của, địa vị
Gọi đó là thêm nhỏ
Thêm được chân Thánh tuệ
Gọi đó là thêm lớn.
Ta quán sát thế gian
Được Thánh tuệ vô thượng
Không trôi lăn sinh tử
Nhất định được Niết-bàn.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ngay trong pháp hiện tại
Là khổ thường an vui
Đời vị lai luôn luôn
Thoát sinh tử luân hồi.
Ai muốn tăng Thánh tuệ
Đoạn ngay cảnh giới khổ
Nên nguyện Phật Thế Tôn
Thường trụ mãi nơi đời.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Thế gian có một pháp, ngay khi sinh trưởng, làm cho các hữu tình ngu si điên đảo dày chắc, cấu uế theo đó tăng lên, nẻo ác thêm đầy đầy, khiến nhiều chúng sinh tạo những điều không lợi ích, làm những điều không an vui, khiến các đại chúng trời, người nơi thế gian không được nghĩa lợi, tăng thêm buồn khổ.

Một pháp là gì? Đó là tà kiến. Vì sao? Vì do tà kiến nên làm cho các hữu tình ngu si càng tăng thêm điên đảo dày chắc, cấu uế theo đó tăng lên, nẻo ác đầy đầy, khiến nhiều chúng sinh tạo những điều không lợi ích, làm những điều không an vui, khiến các đại chúng trời, người nơi thế gian không được nghĩa lợi, tăng thêm buồn khổ. Như vậy gọi là thế gian có một pháp, ngay khi phát sinh, làm cho các hữu tình ngu si tăng thêm. Nói rộng ra, cho đến làm cho các đại chúng trời, người nơi thế gian không được nghĩa lợi, tăng thêm buồn khổ.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Khi tà kiến phát sinh
Ngu si càng tăng thêm
Và điên đảo dày chắc
Cấu uế theo đó tăng.
Các nẻo ác tràn đầy
Không được những lợi lạc
Tà khiến hại kẻ ngu
Như lửa đốt các vật.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Thế gian có một pháp, ngay khi phát sinh, làm cho các hữu tình tổn giảm ngu si, diệt trừ điên đảo, pháp tịnh theo đó tăng lên, thoát khỏi các nẻo ác, nẻo thiện tràn đầy, giúp cho nhiều chúng sinh tạo được nhiều lợi ích, tăng thêm sự an vui.

Thế nào là một pháp? Đó là chánh kiến. Vì sao? Vì do Chánh kiến nên làm cho các hữu tình tổn giảm ngu si, diệt trừ điên đảo, pháp tịnh theo đó tăng lên, thoát khỏi các nẻo ác, nẻo thiện tràn đầy, giúp cho nhiều chúng sinh tạo được nhiều lợi ích, được nhiều an vui, khiến các đại chúng trời, người nơi thế gian được nhiều lợi ích, tăng thêm sự ưa thích. Như vậy gọi là thế gian có một pháp, ngay khi phát sinh, làm cho các hữu tình tổn giảm ngu si. Nói rộng ra cho đến làm cho các đại chúng trời, người nơi thế gian được lợi ích, tăng thêm an lạc.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Khi chánh kiến phát sinh
Ngu si bị tổn giảm
Và điên đảo trừ diệt
Các pháp tịnh tăng thêm.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thoát ác, đầy nẻo thiện
Vì có những lợi lạc
Chánh kiến ngay hiện tiền
Mau được vui Niết-bàn.*

Tôi từng nghe Đức Thế Tôn bảo:

–Bí-sô nên biết! Ta quán sát thế gian, không có một pháp nào xoay chuyển mau chóng như tâm con người. Vì sao? Vì tâm con người đối với cảnh, xoay chuyển rất nhanh chóng. Thế gian, xuất thế gian, không gì có thể ví dụ. Các vị nên giữ tướng của tâm như vậy. Giữ được tướng ấy rồi nên khéo tư duy. Khéo tư duy rồi, nên khéo quán sát, quán sát rồi nên an trụ. An trụ rồi, nếu không biết rõ bên trong có tham dục ràng buộc, các vị lại phải quán sát thật kỹ: “Ta nay bị tham dục ràng buộc bên trong mà không biết ư?”; “Ta nay không bị tham dục ràng buộc bên trong mà không biết ư?” Quán sát thật kỹ rồi, lại nên tác ý tư duy theo một cảnh tướng đáng ưa thích. Tác ý như vậy, khi tư duy theo một cảnh tướng đáng ưa thích, tâm ai tùy thuận hưởng đến sẽ ưa thích cảnh ấy. Nên biết tâm như vậy là tùy thuận theo các dục, trái hẳn với sự xuất ly. Các vị khi ấy nên tự biết rõ: “Ta nay còn có tham dục ràng buộc bên trong, nên không thể biết rõ chứ không phải là không có”; “Ta nay chưa đoạn năm thứ tham dục trói buộc, chỗ chứng ngộ so với trước kia chưa có sai khác!”; “Ta nay vẫn chưa chứng được quả đã tu”. Ví như có người chèo thuyền chở nặng đi ngược dòng nước, người ấy bấy giờ phải ra sức dụng công, nếu chỉ lơ là giây lát thì thuyền bè sẽ lập tức bị dòng nước cuốn trôi phăng xuống.

Như vậy, các vị khi tư duy theo một hướng đáng yêu thích. Nếu tâm tùy thuận hưởng đến cảnh tướng hỷ lạc ấy, nên biết tâm này tùy thuận theo các dục, trái ngược với sự xuất ly. Khi ấy các vị nên tự biết rõ: “Ta nay còn có tham dục ràng buộc bên trong mà không thể biết, chứ không phải là không có. Ta nay chưa đoạn trừ năm thứ tham dục trói buộc, chỗ chứng ngộ so với trước kia chưa có sai khác. Ta nay vẫn chưa chứng được quả đã tu.” Các vị tác ý, khi tư duy theo một tướng đáng yêu thích, nếu tâm tùy thuận hưởng đến hỷ lạc, là tướng xuất ly, nên biết tâm này tùy thuận xuất ly, trái với các dục. Các vị khi ấy nên tự biết rõ: “Ta nay không tham dục trói buộc bên trong, chứ không phải có mà không biết. Ta nay đã đoạn năm thứ dục tham trói buộc, chỗ chứng hiện nay cùng với trước kia có sai khác. Ta nay đã có thể chứng được quả đã tu”. Như đem cái lông chim quăng vào trong lửa, lông chim lập tức cháy queo, không có giãn bung ra.

Như vậy, các vị khi tư duy theo một tướng đáng yêu thích, nếu tâm tùy thuận hưởng đến tướng hỷ lạc, xuất ly, nên biết tâm này tùy thuận xuất ly, trái ngược với các dục. Khi ấy các vị nên tự biết rõ: “Ta nay không có tham dục ràng buộc bên trong, chứ chẳng phải có mà không biết. Ta nay đã đoạn trừ năm thứ tham dục trói buộc, chỗ chứng hiện nay cùng với trước kia có sai khác. Ta nay đã có thể chứng được quả đã tu”. Thế nên các vị nên học như vậy: “Ta nay phải khéo chuyển tâm mình như thế nào khiến nó được điều phục, trái hẳn với các dục, tùy thuận xuất ly”. Bí-sô các vị nên học như vậy.

Khi ấy, Đức Thế Tôn tóm tắt lại nghĩa này và nói kệ:

*Không có một pháp nào
Tánh luôn động như tâm
Khó điều ngự, khó ngăn
Thế Tôn đã dạy rõ.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ví như người có trí
Đem lửa và dụng cụ
Uốn mũi tên cho thẳng
Làm bắn trúng nơi xa.
Như vậy các Bí-sô
Nên khéo học phương tiện
Điều phục tâm tánh mình
Khiến mau chứng Niết-bàn.*

Bài kệ tóm tắt phần kinh Bản Sự trước:

*Tu từ, tu hai duyên
Thí, phạm giới, trì giới
Hai vọng, hai Thánh tuệ
Tâm tà kiến, chánh kiến.*

